

KẾ HOẠCH**Thông tin, truyền thông chuyên đề việc lấy ý kiến của người dân
về Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng,
tỷ lệ 1/5000**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVIII; các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thủ đô; Luật Thủ đô năm 2026; Nghị quyết số 02-NQ/TW về xây dựng và phát triển Thủ đô Hà Nội trong kỷ nguyên mới; Chỉ thị số 16-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng trong thực hiện Dự án đầu tư Trục đại lộ cảnh quan sông Hồng.

Việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với Quy hoạch Dự án Trục Đại lộ cảnh quan sông Hồng có ý nghĩa quan trọng nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, nâng cao chất lượng Quy hoạch, tạo sự thống nhất trong nhận thức, đồng thuận trong xã hội và bảo đảm quá trình triển khai Dự án công khai, minh bạch, đúng quy định. Công tác thông tin, tuyên truyền, đối thoại và công khai thông tin là cầu nối giữa chính quyền và Nhân dân, góp phần củng cố niềm tin, tạo đồng thuận xã hội, đồng thời chủ động định hướng dư luận, hạn chế thông tin sai sự thật, xuyên tạc.

Để thống nhất nội dung, phương thức và định hướng thông tin, tuyên truyền trong toàn hệ thống chính trị của Thành phố; huy động sự vào cuộc đồng bộ của các cơ quan, đơn vị theo đúng chức năng, thẩm quyền, tạo sự đồng thuận xã hội đối với việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành “Kế hoạch Thông tin, truyền thông chuyên đề việc lấy ý kiến của người dân về Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng, tỷ lệ 1/5000” như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**1. Mục tiêu chung**

Tổ chức công tác thông tin, truyền thông đồng bộ, kịp thời, thống nhất, chính xác và hiệu quả về việc lấy ý kiến Nhân dân đối với Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng; bảo đảm Nhân dân được tiếp cận đầy đủ thông tin chính thống, thuận lợi trong nghiên cứu, tham gia góp ý và theo dõi việc tiếp nhận, giải trình, tiếp thu ý kiến theo quy định.

Qua đó góp phần tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị; phát huy quyền làm chủ, trí tuệ, trách nhiệm của Nhân dân; nâng cao chất lượng Quy hoạch, củng cố niềm tin và sự đồng thuận xã hội; bảo đảm quá trình tổ chức lấy ý kiến được thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch, đúng quy định.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, sở, ban, ngành, Đảng ủy, UBND các xã, phường có liên quan tổ chức triển khai công tác thông tin, tuyên truyền theo Kế hoạch; xác định rõ đầu mối, trách nhiệm và chế độ phối hợp trong quá trình thực hiện.

- Bảo đảm thông tin chính thống về cơ sở, quá trình xây dựng Quy hoạch, phạm vi và nội dung lấy ý kiến Nhân dân, thời gian, hình thức tham gia góp ý và kết quả tiếp nhận, giải trình, tiếp thu được công khai, cung cấp đầy đủ, kịp thời, thống nhất trên các kênh thông tin của Thành phố theo quy định.

- Xây dựng và duy trì thống nhất một nguồn thông tin, dữ liệu dùng chung (thông điệp truyền thông chủ đạo, tài liệu hỏi - đáp, hồ sơ, số liệu, bản đồ, hình ảnh...) phục vụ công tác tuyên truyền, bảo đảm các cơ quan, đơn vị, địa phương và cơ quan báo chí khai thác, sử dụng thống nhất, hạn chế tình trạng thông tin không thống nhất hoặc cách diễn giải khác nhau đối với cùng một nội dung.

- 100% cơ quan báo chí Thành phố xây dựng kế hoạch tuyên truyền, bố trí chuyên trang, chuyên mục, tuyến tin, bài phù hợp; tăng cường sản phẩm báo chí đa phương tiện, trực quan, dễ hiểu, chú trọng giải thích các nội dung chuyên môn, những vấn đề Nhân dân quan tâm.

- Người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhất là tại các địa bàn chịu tác động trực tiếp của Quy hoạch, được tạo điều kiện thuận lợi tiếp cận thông tin, nghiên cứu hồ sơ, tham gia góp ý; các ý kiến, kiến nghị được tiếp nhận, phân loại, tổng hợp, chuyển cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, giải trình, phản hồi theo quy định.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời cung cấp thông tin chính thống, giải đáp những vấn đề được quan tâm, xử lý thông tin sai sự thật, xuyên tạc, không để phát sinh khoảng trống thông tin.

- Đánh giá hiệu quả công tác thông tin, truyền thông thực chất, kết hợp giữa chỉ số số lượng, mức độ tiếp cận với mức độ Nhân dân hiểu đúng nội dung, khả năng tham gia góp ý và kết quả giải đáp, phản hồi; tập trung đánh giá sâu tại các địa bàn chịu tác động trực tiếp của Quy hoạch.

- Việc đánh giá kết quả thông tin, truyền thông được lượng hóa qua các nhóm chỉ số cụ thể: (i) mức độ bao phủ, tiếp cận thông tin (số lượt tiếp cận, số tin, bài, sản phẩm truyền thông trên các kênh); (ii) chất lượng tiếp nhận (tỷ lệ Nhân dân hiểu đúng nội dung qua khảo sát, nắm bắt dư luận); (iii) hiệu quả tương tác (số lượng, tỷ lệ ý kiến góp ý được tiếp nhận, phân loại, giải trình đúng thời hạn); (iv) mức độ đồng thuận xã hội và số vụ việc phức tạp, điểm nóng phát sinh (nếu có). Kết quả các chỉ số trên là căn cứ để sơ kết, tổng kết, biểu dương, chấn chỉnh.

3. Yêu cầu

- Bám sát chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố và quy định pháp luật; triển khai thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt từ Thành phố đến cơ sở.

- Nội dung thông tin chính xác, khách quan, kịp thời, dễ hiểu, phù hợp từng nhóm đối tượng; thống nhất nguồn thông tin, dữ liệu và thông điệp truyền thông, lấy thông tin chính thống làm cơ sở định hướng dư luận.

- Kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền, cung cấp thông tin với đối thoại, tiếp nhận, tổng hợp và phản hồi ý kiến Nhân dân; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở.

- Phân định rõ giữa thông tin về chủ trương, cơ sở, nội dung Quy hoạch với thông tin về chính sách, phương án cụ thể liên quan đến quyền lợi của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; không cung cấp thông tin vượt quá cơ sở pháp lý hoặc tạo kỳ vọng chưa có căn cứ trong giai đoạn Quy hoạch chưa được phê duyệt.

- Tăng cường phối hợp trong phát ngôn, cung cấp và xử lý thông tin báo chí, thông tin trên không gian mạng; chủ động phát hiện, đấu tranh, phản bác thông tin sai sự thật, quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả; kịp thời điều chỉnh nội dung, phương thức truyền thông, biểu dương mô hình hiệu quả, chấn chỉnh hạn chế, bất cập.

- Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác thông tin, truyền thông và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân trên địa bàn, lĩnh vực phụ trách; kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt; xem xét trách nhiệm đối với trường hợp chậm trễ, thiếu trách nhiệm, để xảy ra sai sót trong cung cấp thông tin hoặc để phát sinh điểm nóng do thiếu chủ động thông tin, tuyên truyền.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG TRỌNG TÂM

1. Đối tượng thông tin, truyền thông

- *Hệ thống chính trị*: Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị; cấp ủy, chính quyền; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; các sở, ban, ngành; Đảng ủy, UBND các xã, phường; bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác Mặt trận, cán bộ các chi hội đoàn thể; đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội và các lực lượng nòng cốt ở thôn, tổ dân phố, khu dân cư.

- *Nhân dân và các lực lượng xã hội*: Các tầng lớp Nhân dân Thủ đô; các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình và người dân, đặc biệt là các đối tượng chịu tác động trực tiếp của Quy hoạch Dự án; đội ngũ trí thức, chuyên gia, nhà khoa học, văn nghệ sĩ; chức sắc, chức việc tôn giáo; người có uy tín, người có ảnh hưởng trong cộng đồng và các cá nhân có khả năng lan tỏa thông tin tích cực trong xã hội.

- *Các cơ quan báo chí, truyền thông*: Các cơ quan báo chí Trung ương và Thành phố; đội ngũ phóng viên, biên tập viên và người làm công tác truyền thông.

- *Nhóm đối tượng đặc thù*: Người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, người Việt Nam ở nước ngoài quan tâm đến Thủ đô; cần có hình thức thông tin phù hợp, dễ tiếp cận (chữ to, hình ảnh trực quan, âm thanh, hỗ trợ trực tiếp tại cơ sở). Đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, nhà đầu tư, tổ chức quốc tế quan tâm đến Dự án được cung cấp thông tin tóm tắt song ngữ Việt - Anh trên Cổng Thông tin điện tử Thành phố.

2. Nội dung thông tin, truyền thông trọng tâm

2.1. Thông tin về cơ sở hình thành và quá trình nghiên cứu, xây dựng Quy hoạch

Thông tin đầy đủ về cơ sở chính trị, pháp lý, khoa học và thực tiễn của Quy hoạch, giúp Nhân dân hiểu rõ sự cần thiết, tính pháp lý, tính khoa học và yêu cầu thực tiễn, từ đó có cơ sở đồng thuận hoặc tham gia ý kiến đối với các phương án cụ thể.

Đồng thời thông tin về quá trình hình thành Quy hoạch: các bước đã triển khai; các cơ quan, đơn vị, tổ chức tư vấn tham gia; quá trình nghiên cứu, thẩm định; việc tổ chức hội nghị, hội thảo, tham vấn chuyên gia, nhà khoa học; những nội dung đã được nghiên cứu, tiếp thu, điều chỉnh qua các bước (trong đó có tiếp thu ý kiến từ dư luận xã hội), làm rõ đây là sản phẩm của một quá trình nghiên cứu, tham vấn, thẩm định, tiếp thu nhiều chiều, qua đó nâng cao tính thuyết phục của thông tin và chất lượng tham gia ý kiến của Nhân dân.

2.2. Thông tin về nội dung, ý nghĩa, mục tiêu và định hướng của Quy hoạch Dự án

Thông tin, tuyên truyền làm rõ nội dung, phạm vi nghiên cứu, các định hướng lớn về tổ chức không gian, cảnh quan, hạ tầng của Quy hoạch theo hồ sơ được cơ quan có thẩm quyền công khai; vai trò của Quy hoạch trong cụ thể hóa chủ trương, định hướng của Trung ương và Thành phố, góp phần hoàn thiện kết cấu hạ tầng, mở rộng không gian phát triển đô thị, phát huy giá trị cảnh quan, sinh thái, văn hóa sông Hồng; mối quan hệ với các quy hoạch, chiến lược phát triển có liên quan của Thủ đô; quan điểm phát triển hài hòa giữa bảo tồn, phát huy giá trị lịch sử, văn hóa, cảnh quan sông Hồng với phát triển đô thị hiện đại, xanh, thông minh, bền vững.

2.3. Thông tin về việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với Quy hoạch Dự án

- *Mục đích, yêu cầu, nguyên tắc lấy ý kiến*: Làm rõ việc lấy ý kiến Nhân dân là nội dung quan trọng trong quá trình lập, hoàn thiện Quy hoạch, được thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch, đúng quy định pháp luật.

- *Nội dung và phương thức tham gia góp ý*: Phạm vi, nội dung lấy ý kiến; thời gian, địa điểm, hình thức công khai hồ sơ; các phương thức tiếp cận thông tin và kênh tiếp nhận ý kiến trực tiếp, trực tuyến.

- *Tiếp nhận, tổng hợp, tiếp thu, giải trình và công khai kết quả*: Quá trình tiếp nhận, phân loại, tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến và công khai kết quả theo quy định, thực hiện thông qua cơ chế tiếp nhận, tổng hợp, phản hồi ý kiến thống nhất của Thành phố.

- *Phạm vi của việc lấy ý kiến*: Việc lấy ý kiến trong giai đoạn hiện nay là đối với Quy hoạch Dự án; không đồng nhất với quyết định đầu tư, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và triển khai dự án - các nội dung này được thực hiện theo quy định ở các giai đoạn tiếp theo sau khi Quy hoạch được phê duyệt.

2.4. Thông tin về các chính sách liên quan trực tiếp đến người dân

Thông tin về nguyên tắc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp, việc làm, ổn định đời sống, sinh kế; điều kiện hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội tại nơi tái định cư; các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội của Trung ương và Thành phố có liên quan.

Đây là nhóm vấn đề Nhân dân đặc biệt quan tâm, nhất là tại các địa bàn chịu tác động trực tiếp; cần được thông tin song song với nội dung về ý nghĩa, tầm nhìn, lợi ích tổng thể của Dự án để bảo đảm hiệu quả truyền thông và khả năng tạo đồng thuận. Tuy nhiên, cần phân định rõ giữa thông tin về chính sách, nguyên tắc áp dụng chung với phương án cụ thể đối với từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, nhất là trong giai đoạn Quy hoạch chưa được phê duyệt và chưa triển khai các dự án thành phần, tránh cung cấp thông tin vượt quá cơ sở pháp lý hoặc tạo kỳ vọng chưa có căn cứ.

2.5. Tuyên truyền trách nhiệm của các cấp, các ngành và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân

- *Trách nhiệm của các cấp, các ngành*: Công khai, cung cấp thông tin; tổ chức, hướng dẫn, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia góp ý; kịp thời tiếp nhận, giải đáp, phản hồi những vấn đề thuộc thẩm quyền.

- *Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội*: Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia góp ý; tập hợp, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.

- *Phát huy quyền làm chủ, trí tuệ, trách nhiệm của Nhân dân*: Quyền, trách nhiệm của Nhân dân trong tham gia góp ý, phản biện, hiến kế; khuyến khích ý kiến có căn cứ, có tính xây dựng; tuyên truyền, lan tỏa các ý kiến, sáng kiến có giá trị.

2.6. Định hướng dư luận xã hội và đấu tranh phản bác thông tin sai trái

- *Định hướng, làm rõ những vấn đề dư luận quan tâm*: Chủ động giải thích, làm rõ những vấn đề Nhân dân còn băn khoăn, nhất là nội dung phức tạp, nhạy cảm, tác động trực tiếp đến người dân.

- *Đấu tranh, phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc*: Kịp thời làm rõ, phản bác thông tin sai sự thật, quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc liên quan đến Quy hoạch Dự án và việc lấy ý kiến Nhân dân.

- *Nâng cao trách nhiệm trong tiếp nhận, chia sẻ thông tin*: Vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân khai thác thông tin từ nguồn chính thống; không đăng tải, chia sẻ thông tin chưa được kiểm chứng, thông tin sai sự thật.

III. CƠ CHẾ, HÌNH THỨC THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG

1. Cơ chế thông tin, truyền thông

1.1. Cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp điều hành

Cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp điều hành công tác thông tin, truyền thông được xác định thống nhất, xuyên suốt như sau:

- *Ban Thường vụ Thành ủy*: Lãnh đạo, chỉ đạo chung công tác thông tin, truyền thông phục vụ việc lấy ý kiến Nhân dân đối với Quy hoạch Dự án.

- *Ban Tuyên giáo Thành ủy*: Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy; theo dõi, định hướng nội dung, thông điệp thông tin, tuyên truyền và dư luận xã hội trong toàn hệ thống chính trị Thành phố.

- *Đảng ủy UBND Thành phố*: Lãnh đạo UBND Thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cung cấp nguồn thông tin chính thức, chính xác, thống nhất; chịu trách nhiệm đối với các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước và chuyên môn về Quy hoạch.

- *Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội*: Thực hiện tuyên truyền, vận động, nắm bắt, tập hợp, phản ánh ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

- *Các cơ quan, đơn vị khác*: Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và phân công cụ thể tại Kế hoạch.

Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm chế độ phối hợp, trao đổi thông tin định kỳ và đột xuất; chủ động cung cấp tài liệu, số liệu, hồ sơ theo chức năng, nhiệm vụ; kịp thời phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh, bảo đảm thống nhất trong chỉ đạo, điều hành.

1.2. Cơ chế xây dựng, quản lý và sử dụng nguồn thông tin, dữ liệu dùng chung

Xây dựng và duy trì một nguồn thông tin, dữ liệu chính thức dùng chung phục vụ công tác thông tin, truyền thông, gồm: thông điệp truyền thông chủ đạo; nội dung giới thiệu tóm tắt Quy hoạch; hồ sơ, bản đồ, sơ đồ được phép công khai; số liệu chính thức; tài liệu hỏi - đáp; hình ảnh, video, đồ họa, infographic; thông tin về thời gian, hình thức lấy ý kiến, kênh tiếp nhận ý kiến; nội dung giải đáp, phản hồi đã được thống nhất.

Các cơ quan chuyên môn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của thông tin, số liệu, hồ sơ thuộc lĩnh vực quản lý; Ban Tuyên giáo Thành ủy định hướng thông điệp, nội dung tuyên truyền; Trung tâm Truyền thông, dữ liệu và công nghệ số Thành phố tổ chức, quản trị, cập nhật nguồn thông tin, dữ liệu trên nền tảng dùng chung. Việc cập nhật, điều chỉnh, đính chính thông tin phải kịp thời và thông báo đến các đầu mối liên quan.

1.3. Cơ chế phát ngôn, cung cấp và xử lý thông tin báo chí

Thực hiện thống nhất công tác phát ngôn, cung cấp, xử lý thông tin báo chí theo quy định. UBND Thành phố xác định, thông báo đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin của các cơ quan báo chí trong thời gian triển khai Kế hoạch; đầu

mỗi có trách nhiệm tiếp nhận, phân loại, chuyển cơ quan chuyên môn xử lý, tổng hợp, cung cấp thông tin chính thức kịp thời.

Đối với vấn đề được báo chí, dư luận xã hội quan tâm, phát sinh thông tin nhiều chiều hoặc phức tạp, các cơ quan chủ động xác minh, cung cấp thông tin, giải trình theo thẩm quyền; trường hợp chưa đủ cơ sở kết luận, chủ động cung cấp thông tin ban đầu về tình hình và quá trình xử lý, hạn chế phát sinh khoảng trống thông tin.

1.4. Cơ chế giao ban, định hướng báo chí và nắm bắt dư luận xã hội

Duy trì chế độ Hội nghị thông tin chuyên đề, giao ban báo chí, giao ban công tác tuyên giáo, giao ban dư luận xã hội để kịp thời định hướng nội dung, thông điệp tuyên truyền theo từng giai đoạn. Phát huy vai trò đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội trong nắm bắt, tổng hợp, phản ánh tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, dự báo vấn đề phát sinh để kịp thời tham mưu chỉ đạo, xử lý.

1.5. Cơ chế theo dõi, xử lý thông tin trên báo chí, không gian mạng

Thường xuyên theo dõi thông tin trên báo chí, mạng xã hội, các nền tảng số; kịp thời phát hiện, xác minh thông tin chưa được kiểm chứng; chủ động đấu tranh, phản bác, xử lý theo quy định đối với thông tin sai sự thật, quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, lợi dụng việc lấy ý kiến để gây hoang mang, chia rẽ, kích động, không để phát sinh điểm nóng về thông tin, dư luận xã hội.

1.6. Cơ chế tiếp nhận, tổng hợp, phản hồi ý kiến của Nhân dân

Thiết lập cơ chế tiếp nhận, tổng hợp, phân loại, chuyển xử lý và phản hồi ý kiến Nhân dân thông qua hội nghị lấy ý kiến, Cổng Thông tin điện tử Thành phố, nền tảng số, hệ thống thông tin cơ sở và các hình thức phù hợp, bảo đảm đa dạng kênh tiếp nhận trực tiếp và trực tuyến. UBND Thành phố xác định, công bố công khai, thống nhất các kênh tiếp nhận trước khi tổ chức lấy ý kiến; danh mục kênh cụ thể theo phân công tại Phụ lục 01 kèm theo.

Ý kiến sau khi tiếp nhận được phân loại, chuyển cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, xử lý; kết quả tiếp thu, giải trình được tổng hợp, thông tin, phản hồi theo quy định.

1.7. Cơ chế kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết và báo cáo

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai công tác thông tin, tuyên truyền; đánh giá tiến độ, chất lượng, hiệu quả, kịp thời chấn chỉnh hạn chế, bất cập. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, chuyên đề, đột xuất; tổ chức sơ kết, tổng kết, làm cơ sở điều chỉnh nội dung, phương thức phù hợp. Việc đánh giá kết hợp chỉ số đầu ra và chỉ số kết quả, chú trọng mức độ Nhân dân tiếp cận, hiểu đúng, tham gia góp ý; không lấy số lượng tin, bài làm tiêu chí duy nhất.

1.8. Cơ chế ứng phó tình huống phức tạp, phát sinh

Đối với các tình huống tụ tập đông người, khiếu kiện, phản ứng gay gắt trên báo chí, không gian mạng hoặc tại địa bàn có khả năng ảnh hưởng đến an ninh chính

trị, trật tự an toàn xã hội, cơ quan, đơn vị, địa phương phát hiện phải báo cáo ngay (không chờ báo cáo định kỳ) đến Ban Tuyên giáo Thành ủy, UBND Thành phố và Công an Thành phố.

Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp UBND Thành phố (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thành phố), Công an Thành phố đánh giá nhanh tình hình, thống nhất thông điệp, hình thức và thời điểm cung cấp thông tin phản hồi; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy trước khi phát ngôn chính thức. Việc xử lý phải chính xác, kịp thời, nhất quán, tránh im lặng kéo dài gây khoảng trống thông tin hoặc phát ngôn không thống nhất giữa các cơ quan.

2. Hình thức thông tin, truyền thông

2.1. Thông tin, tuyên truyền trên báo chí

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền trên các cơ quan báo chí Trung ương và Thành phố; phát huy vai trò chủ lực của Báo và phát thanh, truyền hình Hà Nội; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chương trình chuyên đề, tuyên tin, bài, phóng sự, tọa đàm và sản phẩm báo chí đa phương tiện về Quy hoạch Dự án và việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân.

Tăng cường thông tin, phân tích, giải đáp những vấn đề Nhân dân và dư luận xã hội quan tâm; phản ánh khách quan, đa chiều các ý kiến góp ý, kiến nghị, đề xuất; thông tin kịp thời kết quả tiếp thu, giải trình, góp phần bảo đảm dòng thông tin chính thống, liên tục và tạo đồng thuận xã hội.

2.2. Thông tin, tuyên truyền trên môi trường số và mạng xã hội

Tổ chức tuyên truyền đồng bộ trên Cổng/Trang thông tin điện tử, các nền tảng số và mạng xã hội chính thức của Thành phố, cơ quan, đơn vị, địa phương; phát huy vai trò của các kênh, trang mạng xã hội có uy tín và người có sức ảnh hưởng trong chia sẻ, lan tỏa thông tin chính thống về Quy hoạch Dự án và việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân.

Đa dạng hóa sản phẩm truyền thông số theo hướng ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu, dễ tiếp cận, dễ chia sẻ; tăng cường sử dụng infographic, video ngắn, đồ họa, hỏi - đáp và các sản phẩm truyền thông trực quan, tương tác phù hợp với từng nền tảng; ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phù hợp để mở rộng độ phủ, tăng khả năng tiếp cận, tương tác và lan tỏa thông tin chính thống.

2.3. Thông tin, truyền thông thông qua hệ thống thông tin cơ sở và sinh hoạt của hệ thống chính trị

Phát huy hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở, các kênh thông tin tại cơ sở; tổ chức niêm yết, trưng bày, giới thiệu tài liệu, bản đồ, sơ đồ và các sản phẩm thông tin trực quan tại các địa điểm phù hợp; tăng cường tuyên truyền thông qua hội nghị, hội họp, sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ dân phố, thôn, cụm dân cư và các hoạt động cộng đồng.

Thông tin được truyền tải thường xuyên, phù hợp với đặc điểm địa bàn và từng nhóm đối tượng; chú trọng những nội dung thiết thực, liên quan trực tiếp đến người dân, tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân tiếp cận thông tin và tham gia góp ý đối với Quy hoạch Dự án.

2.4. Thông tin, truyền thông thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và lực lượng nòng cốt

Phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội, lực lượng nòng cốt trên không gian mạng và người có uy tín trong cộng đồng trong tuyên truyền, phổ biến, giải thích, vận động Nhân dân tìm hiểu và tham gia góp ý đối với Quy hoạch Dự án.

Tăng cường tổ chức các hội nghị thông tin chuyên đề, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ; cung cấp nội dung, tài liệu và định hướng phương pháp tuyên truyền phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền từ Thành phố đến cơ sở.

2.5. Thông tin, truyền thông thông qua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội

Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tìm hiểu, tham gia góp ý đối với Quy hoạch Dự án; phát huy quyền làm chủ, trí tuệ, trách nhiệm của Nhân dân, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội.

Đẩy mạnh tuyên truyền thông qua các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, diễn đàn Nhân dân, hội nghị lấy ý kiến, hội nghị phản biện xã hội, hội thảo, tọa đàm, đối thoại và các hình thức phù hợp; tạo điều kiện để Nhân dân, chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan tham gia góp ý, phản biện, hiến kế đối với Quy hoạch Dự án.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, người có uy tín, chức sắc tôn giáo, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trong tuyên truyền, vận động, tạo sự lan tỏa sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân, nhất là tại địa bàn dân cư.

IV. THỜI GIAN, TIẾN ĐỘ VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thời gian, tiến độ thực hiện

Kế hoạch được triển khai thống nhất trên phạm vi toàn Thành phố, đồng bộ với tiến độ tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo chỉ đạo của Thành ủy và UBND Thành phố, xuyên suốt, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm theo 04 giai đoạn.

Thời điểm dự kiến công bố: 07/9/2026.

Thời gian lấy ý kiến: Trong vòng 20 ngày.

Giai đoạn	Thời gian	Nội dung trọng tâm	Đơn vị chủ trì
1. Chuẩn bị	Trước khi tổ chức lấy ý kiến Nhân dân (<i>Trước 7/9/2026</i>)	Chuẩn bị nội dung, dữ liệu, tài liệu truyền thông dùng chung; rà soát các kênh công bố, tiếp nhận ý kiến; tập huấn lực lượng tuyên truyền; ban hành hướng dẫn, phân công đầu mối.	UBND Thành phố chủ trì, phối hợp Ban Tuyên giáo Thành ủy
2. Công bố và tổ chức lấy ý kiến	Theo kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân (thời gian cụ thể do UBND Thành phố xác định, bảo đảm không thấp hơn thời hạn tối thiểu theo quy định pháp luật về quy hoạch để Nhân dân có đủ thời gian nghiên cứu, góp ý). (<i>Dự kiến 7/9/2026</i>)	Công khai hồ sơ, tài liệu Quy hoạch; tổ chức hội nghị lấy ý kiến; tiếp nhận, tổng hợp ý kiến Nhân dân theo cơ chế thống nhất của Thành phố.	UBND Thành phố; Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố
3. Cao điểm thông tin, định hướng dư luận	Trong thời gian tổ chức lấy ý kiến Nhân dân (<i>Lấy ý kiến góp ý trong 20 ngày kể từ ngày công bố</i>)	Đẩy mạnh tuyên truyền cao điểm; nắm bắt, phản hồi, xử lý thông tin; đấu tranh phản bác thông tin sai trái theo cơ chế giao ban, định hướng báo chí và theo dõi, xử lý thông tin đã quy định.	Ban Tuyên giáo Thành ủy; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm Truyền thông, dữ liệu và công nghệ số Thành phố; Công an Thành phố.
4. Công bố kết quả, tuyên truyền sau lấy ý kiến	Sau khi kết thúc lấy ý kiến Nhân dân	Công bố kết quả, việc tiếp thu, giải trình; lan tỏa ý kiến có giá trị; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.	UBND Thành phố

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ chủ động xây dựng dự toán kinh phí, lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền hằng năm, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

UBND Thành phố chỉ đạo các sở, ngành liên quan cân đối, bố trí kinh phí; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Thành ủy

Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy ban hành, tổ chức triển khai Kế hoạch trong toàn hệ thống chính trị Thành phố; định hướng thống nhất nội dung, thông điệp tuyên truyền theo từng giai đoạn; nắm bắt, tham mưu xử lý tình hình tư tưởng, dư luận xã hội và các tình huống phức tạp, nhạy cảm phát sinh; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch trong toàn Thành phố.

2. Đảng ủy UBND Thành phố

Lãnh đạo UBND Thành phố chỉ đạo Văn phòng UBND Thành phố, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường tổ chức thực hiện đồng bộ công tác thông tin, truyền thông và việc lấy ý kiến Nhân dân bảo đảm đúng trình tự, thời gian theo quy định; bảo đảm công khai hồ sơ, dữ liệu chính thức và vận hành thông suốt các kênh tiếp nhận ý kiến đã công bố thống nhất; xác định, thông báo đầu mối phát ngôn, cung cấp thông tin báo chí thống nhất của UBND Thành phố.

2.1. Văn phòng UBND Thành phố

Chỉ đạo Trung tâm Truyền thông, dữ liệu và công nghệ số Thành phố chủ trì quản trị, vận hành Cổng Thông tin điện tử Thành phố, ứng dụng iHanoi và các nền tảng truyền thông số phục vụ công bố hồ sơ Quy hoạch, tiếp nhận ý kiến Nhân dân và xây dựng, cập nhật nguồn thông tin, dữ liệu dùng chung; ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo hỗ trợ sản xuất sản phẩm truyền thông và tổng hợp, phân tích ý kiến Nhân dân.

Chỉ đạo UBND xã, phường phối hợp tổ chức công khai thông tin, hướng dẫn việc lấy ý kiến Nhân dân; theo dõi, bảo đảm các kênh tiếp nhận ý kiến đã công bố vận hành thông suốt, ổn định trong suốt thời gian lấy ý kiến Nhân dân; phối hợp thực hiện công tác phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và Nhân dân.

2.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì tham mưu, tổ chức triển khai công tác thông tin, tuyên truyền theo định hướng của Ban Tuyên giáo Thành ủy; điều phối thông tin trên báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, cổng/trang thông tin điện tử, mạng xã hội, ưu tiên địa bàn chịu tác động trực tiếp của Quy hoạch; theo dõi, tham mưu đấu tranh, phản bác thông tin sai sự thật, thông tin xấu độc liên quan đến Dự án.

2.3. Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ban, ngành liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ, chủ động cung cấp, công khai hồ sơ, tài liệu, số liệu chuyên ngành; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của thông tin, nhất là chính sách thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư liên quan trực tiếp đến quyền lợi người dân; trực tiếp tiếp nhận, nghiên cứu, giải trình ý kiến góp ý thuộc lĩnh vực được giao, bảo đảm đúng thời hạn.

2.4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn định mức chi cụ thể đối với các nhiệm vụ đặc thù của Kế hoạch (xây dựng dữ liệu dùng chung, sản phẩm truyền thông đa phương tiện, tập huấn, hội nghị lấy ý kiến...); tổng hợp dự toán kinh phí chung của Kế hoạch, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt trước khi triển khai giai đoạn công bố và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội

Tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia góp ý đối với Quy hoạch Dự án thông qua các cuộc vận động, diễn đàn Nhân dân, hội nghị phản biện xã hội, hội thảo, tọa đàm, đối thoại; chủ trì hoặc phối hợp tổ chức hội nghị lấy ý kiến tại cơ sở; tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân, chuyển cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, giải trình, đồng thời giám sát việc tiếp thu, phản hồi ý kiến.

4. Công an Thành phố

Chủ trì nắm tình hình, phối hợp theo dõi, phát hiện, xác minh, xử lý theo quy định đối với thông tin sai sự thật, xuyên tạc, kích động, lợi dụng Quy hoạch Dự án và việc lấy ý kiến Nhân dân để chống phá, gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm tình hình, tham mưu phương án bảo đảm an ninh, trật tự tại các địa bàn có nguy cơ tụ tập đông người, khiếu kiện trong thời gian tổ chức lấy ý kiến; phối hợp đấu tranh, phản bác thông tin xấu độc trên không gian mạng.

5. Các cơ quan báo chí Thành phố

Xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền đồng bộ, thường xuyên; phản ánh khách quan ý kiến góp ý của Nhân dân, chuyên gia và kết quả tiếp thu, giải trình; chủ động phát hiện, phối hợp đấu tranh, phản bác thông tin sai sự thật theo quy định. Báo và Phát thanh, Truyền hình Hà Nội phát huy vai trò cơ quan báo chí chủ lực, tổ chức sản xuất, cung cấp “tin nguồn” phục vụ hệ thống báo chí, thông tin cơ sở khai thác, sử dụng thống nhất.

6. Các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương phối hợp tuyên truyền

Phối hợp với Thành phố tổ chức thông tin, tuyên truyền về cơ sở, ý nghĩa, mục tiêu của Quy hoạch Dự án và việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân; phản ánh khách quan ý kiến của Nhân dân, chuyên gia; phối hợp tuyên truyền, lan tỏa thông tin chính thống, đấu tranh phản bác thông tin sai sự thật, góp phần tạo đồng thuận xã hội.

7. Đảng ủy, UBND 102 xã, phường

Căn cứ Kế hoạch của Thành phố và điều kiện thực tế, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện tại địa phương; đẩy mạnh tuyên truyền qua hệ thống thông tin cơ sở và sinh hoạt của hệ thống chính trị; nắm bắt tình hình Nhân dân, dư luận xã hội, tiếp nhận, tổng hợp ý kiến của người dân trên địa bàn; báo cáo kịp thời cơ quan có thẩm quyền đối với vấn đề vượt thẩm quyền, phức tạp, nhạy cảm.

8. Các xã, phường trong ranh giới lập quy hoạch và trong vùng ảnh hưởng của quy hoạch, bao gồm (24 phường, xã): 16 phường, xã trong ranh giới quy hoạch: Các phường: Thượng Cát, Đông Ngạc, Phú Thượng, Hồng Hà, Bờ Đề, Long Biên, Lĩnh Nam; các xã: Ô Diên, Mê Linh, Thiên Lộc, Vĩnh Thanh, Đông Anh, Bát Tràng, Thanh Trì, Nam Phù, Hồng Vân; **08 phường, xã trong vùng ảnh hưởng của quy hoạch:** Các phường: Tây Hồ, Hoàn Kiếm, Cửa Nam, Hai Bà Trưng, Vĩnh Tuy, Vĩnh Hưng, Yên Sở và xã Yên Lãng.

Xác định công tác thông tin, truyền thông và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân là nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian triển khai Kế hoạch. Đảng ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo; UBND xã, phường tổ chức thực hiện, phân công rõ trách nhiệm, đầu mối; huy động Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ dân phố, thôn và lực lượng nòng cốt ở cơ sở.

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng, ưu tiên khu dân cư, hộ gia đình, cá nhân chịu tác động trực tiếp của Quy hoạch; chủ động phân định rõ thông tin về chủ trương, chính sách chung với phương án cụ thể đối với từng trường hợp, không cung cấp thông tin vượt quá cơ sở pháp lý hoặc tạo kỳ vọng chưa có căn cứ. Chủ động nắm chắc tình hình tư tưởng, dư luận xã hội tại địa bàn; tổ chức tiếp nhận, tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của người dân; đối với vấn đề vượt thẩm quyền, phức tạp, nhạy cảm, kịp thời báo cáo và phối hợp xử lý.

Theo dõi, đánh giá thực chất hiệu quả công tác thông tin, truyền thông và lấy ý kiến Nhân dân trên địa bàn, chú trọng mức độ Nhân dân hiểu đúng, đồng thuận, không lấy số lượng tin, bài, sản phẩm truyền thông làm tiêu chí duy nhất. Trường hợp phát sinh vấn đề phức tạp, nhạy cảm, có khả năng tác động đến an ninh, trật tự hoặc dư luận xã hội, báo cáo ngay cấp có thẩm quyền, đồng thời gửi Ban Tuyên giáo Thành ủy để tổng hợp, tham mưu chỉ đạo.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ theo từng giai đoạn và báo cáo đột xuất khi phát sinh vấn đề phức tạp, nhạy cảm về kết quả công tác thông tin, truyền thông; tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kết quả tổ chức lấy ý kiến Nhân dân; việc tiếp nhận, giải đáp, phản hồi ý kiến và các vấn đề phát sinh. Biểu mẫu, tần suất và thời hạn báo cáo cụ thể của từng giai đoạn thực hiện theo Phụ lục 02 kèm theo Kế hoạch này.

Các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, phát sinh đột xuất hoặc có khả năng tác động lớn đến dư luận xã hội phải được báo cáo kịp thời, không chờ kỳ báo cáo định kỳ. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, tham mưu, đề xuất điều chỉnh nội dung, phương thức thông tin, tuyên truyền phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Trên đây là Kế hoạch Thông tin, truyền thông chuyên đề việc lấy ý kiến của người dân về Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng, tỷ lệ 1/5000. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo Kế hoạch; kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị về Ban Tuyên giáo Thành ủy để tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Các đ/c Ủy viên BTVTU;
- Ban TGTU, VPTU;
- Đảng ủy UBND TP, các sở, ban, ngành;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam TP;
- Đảng ủy, UBND 126 xã, phường;
- Các cơ quan báo chí TP;
- Lưu VT.

(để b/c)

(để t/h)

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Trọng Đông